TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 137/2018/QĐST - HNGĐ	*C, ngày 24 tháng 10 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2018/TLST - HNGĐ ngày 05/10/2018 giữa:

*. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Ninh.

*. Bị đơn: Anh Phạm Đăng G, sinh ngày 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện C, Tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Phạm Đăng G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Phạm Đăng G.

*. Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa chị Đỗ Thị D và anh Phạm Đăng G: Giao con chung là Phạm Đăng Minh N , sinh ngày 04/6/2012 cho anh G được trực tiếp nuôi dưỡng. Chị D có quyền và nghĩa vụ

thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Cấp dưỡng nuôi con chưa đặt ra xem xét giải quyết đối với chị D.

*. Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Đỗ Thị D và anh Phạm Đăng G. Chị D phải chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp theo biên lai số: 0001153 ngày 05/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

Trả lại chị Đỗ Thị D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã Q;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lương Minh Phương